

LÊ ĐỨC HẠNH*

VẤN ĐỀ QUAN HỆ XUYÊN QUỐC GIA CỦA NGƯỜI CHĂM ISLAM Ở AN GIANG

Tóm tắt: Người Chăm ở An Giang theo Islam giáo có lịch sử hình thành, di cư, tụ cư và phát triển với nhiều yếu tố xuyên quốc gia, có tính chất khu vực và quốc tế. Ngày nay, người Chăm ở An Giang có nhiều điều kiện tiếp xúc, giao lưu với thế giới bên ngoài, với các đồng đạo ở châu Á, Trung Đông - Bắc Phi và nhiều khu vực trên thế giới. Quan hệ xuyên quốc gia, xuyên biên giới của người Chăm Islam ở An Giang hiện nay biểu hiện trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, giáo dục, kinh tế, sống đạo, văn hóa, hôn nhân... Trong đó, yếu tố tôn giáo có ảnh hưởng và chi phối nhiều đến quan hệ xuyên quốc gia của cộng đồng Islam giáo ở An Giang. Bài viết này, từ việc trình bày sự hình thành, di cư và tụ cư của người Chăm Islam ở An Giang để khái quát tính lịch sử trong quan hệ xuyên quốc gia, xuyên biên giới của dân tộc này cả về lịch sử và tôn giáo.

Từ khóa: Chăm Islam; An Giang; quan hệ xuyên quốc gia.

Dẫn nhập

Ở Việt Nam, người Chăm có ba nhóm và thường gọi theo tôn giáo họ tin theo, đó là Chăm Islam, Chăm Bà La môn và Chăm Bà ni. Người Chăm theo Islam giáo có khoảng 70.000 tín đồ, tập trung ở các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, An Giang, Tp. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Nai... Ngoài ra, còn có một bộ phận người Việt cải đạo sang Islam giáo và người Việt lai với người Ả Rập, Ấn Độ, Pakistan, Malaysia, Indonesia cũng theo Islam giáo. Cộng đồng người Chăm Islam ở Việt Nam có hơn 40 thánh đường và 25 tiểu thánh đường.

* Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 15/11/2023; Ngày biên tập: 22/11/2023; Duyệt đăng: 15/12/2023.

Cộng đồng Chăm Islam ở An Giang có lịch sử di cư, hình thành có tính quốc tế. Cộng đồng tôn giáo này vốn đã mang tính quốc tế trong lĩnh vực kinh tế (Islam giáo ngay từ thời kỳ đầu đã được coi là tôn giáo của những thương nhân), bởi vậy, tính lịch sử trong quan hệ xuyên quốc gia của người Chăm Islam rất đậm. Ngày nay, quan hệ xuyên quốc gia càng phát triển khi công nghệ thông tin đã bùng nổ. Người Chăm có nhiều điều kiện thuận lợi đến với thế giới bên ngoài. Vấn đề quan hệ xuyên quốc gia (bao gồm cả quan hệ xuyên biên giới) về người Chăm theo Islam giáo ở An Giang chưa có nghiên cứu chuyên biệt. Tuy nhiên, theo các nghiên cứu của một số tác giả đi trước, như Nguyễn Văn Luận (1974), Phan Xuân Biên, Phan An, Phan Văn Dớp (1991), Lý Hành Sơn (2011), Bùi Xuân Đỉnh và Nguyễn Ngọc Thanh (2014), Vũ Thu Hiền (2019),.... người Chăm ở An Giang được tiếp cận tổng thể về văn hóa, kinh tế, lịch sử tộc người. Đặc biệt là Phú Văn Hãn (2011), Vương Xuân Tình (2018) trong nghiên cứu của mình đã đề cập tới quan hệ xuyên quốc gia của người Chăm ở Nam Bộ, trong đó người Chăm An Giang được nghiên cứu cùng người Chăm Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác. Gần đây, Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2022) cũng đã nghiên cứu và phân tích về mối quan hệ xuyên biên giới của cộng đồng Islam giáo tại Việt Nam qua khảo sát 12 tỉnh, thành trong cả nước.

Bài viết này đi sâu vào trình bày quan hệ xuyên quốc gia, xuyên biên giới của cộng đồng tôn giáo Islam ở An Giang. Bằng cách tiếp cận liên ngành (Tôn giáo học, Nhân học, Văn hóa học, Sử học...) với các phỏng vấn sâu, bảng hỏi định lượng tại các làng Chăm Islam ở huyện An Phú và thị xã Tân Châu (An Giang)¹, nghiên cứu nhằm làm rõ vấn đề thực hành tôn giáo có ảnh hưởng như thế nào đối với văn hóa, xã hội người Chăm Islam ở An Giang trong quan hệ xuyên quốc gia.

1. Khái quát cộng đồng Chăm Islam ở An Giang

Nguồn gốc người Chăm ở An Giang được cho là xuất phát từ Nam Trung Bộ [Hội nghiên cứu Đông Dương, 2017; Địa phương chí xã Châu Giang, 1974]. Sự hình thành cộng đồng này dựa trên hai luồng di dân lớn: (1) Đầu thời kỳ vua Minh Mạng (khoảng năm 1822-1823), thủ lĩnh người Chăm là Pô Chon (Cung Can), đóng đô ở Phan Rang

bỏ ngai vàng cùng tướng lĩnh, tùy tùng, binh lính và gia đình (đều theo Islam giáo) vượt Trường Sơn sang Campuchia. Năm 1840, nhiều người Chăm thuộc nhóm này hoặc con cháu, người thân của họ theo đoàn quân của các danh tướng nhà Nguyễn là Trương Minh Giảng, Doãn Uẩn, Lê Văn Đức về cư trú dọc sông Hậu và Khánh Bình thuộc An Giang ngày nay. Đây cũng là đợt di cư đông đảo nhất của người Chăm từ Campuchia về An Giang; (2) Vì những nguyên nhân lịch sử, từ thế kỷ XV đến thế kỷ XIX, một bộ phận người Chăm sang sống ở Campuchia, Thái Lan,... Giữa thế kỷ XIX, một số người Chăm và gia đình trở về định cư ở Châu Đốc, dọc theo hai bờ sông Hậu. Triều Nguyễn với chính sách “tận dân vi binh” đã thu dụng và cho họ định cư ở biên giới rồi lập thành bảy làng với tổng số dân lên tới 5.000 người, chia làm 9 đội dưới sự quản lý của một viên Hiệp quản ở Châu Giang [Lê Đức Hạnh, 2022: 93].

Tính đến tháng 12/2020, người Chăm ở An Giang có 3.273 hộ, 15.197 nhân khẩu theo Islam giáo, sinh sống tập trung ở các xã Vĩnh Tường, Đa Phước, Quốc Thái, Nhơn Hội, Khánh Bình thuộc huyện An Phú; xã Châu Phong, thị xã Tân Châu; xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú; xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành và phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên. Cộng đồng dân tộc Chăm ở An Giang sinh hoạt tôn giáo tại 12 thánh đường, 18 tiểu thánh đường dọc bờ sông Hậu. Nhìn chung, cộng đồng Chăm nơi đây tuân thủ nhiều nghi lễ và quy tắc của Islam giáo. Hiện tại, họ luôn có khuynh hướng giao lưu với các tín đồ Islam giáo chính thống ở các quốc gia Đông Nam Á, như: Indonesia, Malaysia... và có quan hệ khá gắn bó với cộng đồng Islam giáo trên thế giới. Chức sắc Islam giáo trên địa bàn tỉnh An Giang có 12 vị giáo cả (Hakim), 24 vị phó giáo cả (Naep), và 16 vị đại diện tiểu thánh đường (Ahly), 76 vị Tuôn (dạy Kinh Qur'an, giáo lý, giáo luật Islam). Ban quản trị ở các thánh đường có 166 thành viên [Ban Dân vận Tỉnh ủy An Giang, 2020: 1].

2. Quan hệ xuyên quốc gia của người Chăm Islam ở An Giang

Qua lịch sử hình thành của cộng đồng Chăm Islam ở An Giang đã cho thấy họ có quan hệ xuyên quốc gia và xuyên biên giới² từ lâu đời. Mối quan hệ này được thể hiện qua những lĩnh vực chủ yếu dưới đây.

2.1. Quan hệ tôn giáo

Khi nghiên cứu quan hệ xuyên quốc gia và xuyên biên giới của người Chăm Islam ở An Giang trước hết phải nói đến mối quan hệ tôn giáo. Mối quan hệ tôn giáo này được đặt trong bối cảnh hiện diện, phát triển của Islam giáo trên toàn cầu. Islam giáo là tôn giáo có số lượng tín đồ lớn thứ hai trên thế giới, sau Kitô giáo, với khoảng 1,57 tỷ tín đồ, chiếm 23% tổng dân số thế giới [Pew Research Center, 2011], có mặt ở hơn 100 quốc gia trên tất cả các châu lục. Trong đó có 47 quốc gia có số lượng người Islam giáo chiếm trên 50% tổng dân số. Khu vực Trung Đông - Bắc Phi là vùng đất khởi nguồn của Islam giáo, là cái nôi của nền văn minh Islam giáo và cũng là trung tâm “xuất khẩu” Islam giáo ra toàn thế giới. Mặc dù chỉ tập trung 20% dân số Islam giáo trên toàn thế giới nhưng lại là khu vực có mật độ các quốc gia mà người Islam giáo chiếm đa số cao nhất (hơn một nửa trong số các quốc gia ở khu vực này có số lượng người Islam giáo chiếm hơn 95% dân số). Châu Á là khu vực có số lượng người Islam giáo đông nhất, chiếm khoảng 62% tổng số lượng người Islam giáo trên toàn thế giới. Islam giáo du nhập vào khu vực này từ khoảng thế kỷ VII đến thế kỷ VIII. Islam giáo truyền tới các quốc gia Đông Á - Đông Nam Á qua Ấn Độ và các quốc gia Trung Á. Hiện nay, chỉ riêng tín đồ sáu quốc gia: Indonesia, Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh, Thổ Nhĩ Kỳ và Iran đã chiếm hơn một nửa tổng số tín đồ Islam giáo trên toàn thế giới. Cộng đồng người Islam giáo ở khu vực Châu Phi, Nam Sahara chiếm khoảng 15% tổng số lượng người Islam giáo trên toàn thế giới, trong đó Nigeria là quốc gia có số lượng người Islam giáo lớn nhất ở khu vực với 78 triệu người, chiếm 1/3 tổng số lượng người Islam giáo của khu vực Châu Phi và Nam Sahara [Bùi Nhật Quang, 2011]. Khuynh hướng biến động của Islam giáo và tín đồ Islam giáo trong thời gian tới được dự báo là sẽ rất mạnh với diễn biến chủ đạo là sự gia tăng nhanh về số lượng tín đồ cũng như về sự hiện diện của tín đồ trên mọi vùng miền thế giới. Nghiên cứu đầu năm 2011 về *Tương lai của dân số Islam giáo toàn cầu* của PEW đã đưa ra nhận định rằng, số lượng tín đồ Islam giáo sẽ tăng khoảng 35% trong vòng 20 năm tới và đạt khoảng 2,2 tỷ người vào năm 2030 [Pew reseach, 2011; Nguyễn Thị Thu Hằng, 2014: 38-46; Trần Thị Hương, 2019: 109]. Theo một thống kê khác, vào những năm cuối cùng của thế kỷ

XX, tín đồ Islam giáo chiếm 17% dân số thế giới, trong đó các nước Trung Đông là 550 triệu, các nước châu Phi là 230 triệu, các nước cộng hoà Trung Á thuộc Liên Xô trước đây là 45 triệu, các nước châu Âu là chín triệu, các nước châu Mỹ là hai triệu. Nước có đông tín đồ Islam giáo nhất là Indonesia với 147 triệu, chiếm 82% dân số. Nước có tỉ lệ tín đồ Islam giáo cao nhất so với tổng dân số là Thổ Nhĩ Kỳ chiếm 99%, tiếp đó là Pakistan chiếm 97%, Trung Đông và Bắc Phi chiếm 90%, Ai Cập chiếm 85%, Bangladesh chiếm 80%, v.v... [Younis Tawfik, 2001: 142]. Với một cộng đồng như vậy, quan hệ tôn giáo của cộng đồng Islam giáo không chỉ rất rộng, mà còn rất chặt chẽ bởi các quy định về giáo lý, giáo luật của những người có cùng đức tin vào Allah. Trong cộng đồng này, người Chăm Islam ở An Giang có những quan hệ xuyên biên giới, xuyên quốc gia về mặt tôn giáo. Quan hệ xuyên quốc gia của cộng đồng Chăm Islam An Giang qua các tổ chức phi chính phủ (NGOs) của Islam giáo, các Ngân hàng Phát triển Islam (IDBs), các Trường Đại học Islam ở khu vực Trung Đông - Bắc Phi, Malaysia, Indonesia... Các tổ chức quốc tế có quan hệ với cộng đồng Chăm Islam An Giang (và cả ở Thành phố Hồ Chí Minh) có thể thấy như Hội từ thiện Kuwait, Tổ chức Trăng Lưỡi liềm Đỏ... Bên cạnh đó, còn có một số tổ chức như Văn phòng Chăm pa quốc tế - IOC ở Mỹ, Đài phát thanh Sóc Chăm tại Tp. Phnom Penh - Vương quốc Campuchia (do tổ chức Cộng đồng Hồi giáo ở Mỹ tài trợ), Hội huynh đệ Islam giáo thế giới ở Pháp, Tổ chức "EJTIMAYAH" ở Ấn Độ hay Hội từ thiện Islam Đông Dương - Indonesia - Trung Quốc ở Mỹ "đã thực hiện móc nối vào vùng dân tộc Chăm ở An Giang" [Vương Xuân Tình, 2018: 272].

Qua quan hệ đồng tôn giáo, nhiều người Chăm Islam đã thực hiện được nghĩa vụ hành hương Mecca³ của mình, thể hiện được ước mơ trong cuộc đời. Đáp ứng nhu cầu tôn giáo và tâm lý của người Chăm Islam ở An Giang, nhiều tổ chức quốc tế đã tài trợ cho việc hành hương này. Thống kê từ năm 2004 đến 2020, trong cộng đồng Chăm Islam ở An Giang, số người được tài trợ để thực hiện nghĩa vụ hành hương Thánh địa Mecca khoảng 160 người. Hàng năm, Hoàng gia Arab Saudi đã tài trợ cho những người nghèo, những vị Hakem, Imâm, Tuôn và các chức sắc, tín đồ có đạo hạnh tốt, có uy tín, có đạo

đức tác phong tốt, được cộng đồng tín nhiệm giới thiệu đi hành hương theo diện tài trợ, có năm tài trợ 15 người, có năm lên đến 30 người. Bên cạnh hành hương với sự tài trợ của cộng đồng Islam trong khu vực và trên thế giới, người Chăm Islam hằng năm vẫn hành hương tự túc. Mỗi năm có từ 20 - 40 người Chăm ở An Giang đi hành hương ở Arab Saudi. Từ năm 2004 đến 2020, đã có khoảng 280 người được chính quyền tạo điều kiện tốt và dễ dàng cho việc thực hành giáo lý tôn giáo với việc hành hương đến Thánh địa Mecca.

2.2. Giáo dục

Người Chăm ở An Giang rất xem trọng vấn đề giáo dục Islam giáo và coi đó là một vấn đề được ưu tiên hàng đầu. Islam giáo quy định rằng, tất cả những người trong đạo cần phải hiểu đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi Islam giáo. Giáo lý Islam khẳng định, nếu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ được quy định bởi giáo lý Islam thì sẽ được Allah ban phúc đức và mời gọi lên thiên đường (Surga). Ngược lại, nếu vi phạm giáo luật thì sẽ bị Allah đày xuống địa ngục (Norka). Từ đó, việc nhắc nhở nhau làm tròn nghĩa vụ của một tín đồ Islam giáo diễn ra thường xuyên. Việc học đạo của đứa trẻ có thể chính thức bắt đầu vào lúc 6 tuổi. Hàng ngày, vào mỗi buổi sáng hay buổi chiều, đứa trẻ phải đến lớp để các Tuôn (thầy) truyền dạy giáo lý. Lớp học giáo lý thường được tổ chức ngay trong thánh đường. Mỗi thánh đường thường có một phòng học để tổ chức dạy học giáo lý, các Tuôn (thường từ 1-2 Tuôn) thay phiên nhau giảng dạy. Giáo trình dùng để dạy là Kidam và kinh Qur'an. Kimdam là sách dạy vỡ lòng. Kinh Qur'an là sách dạy giáo lý. Cả hai cuốn sách này đều có nội dung của kinh sách Islam và hướng mọi người đọc thông viết thạo kinh Qur'an thông qua tiếng Ả Rập. Ngoài ra, trẻ em trong cộng đồng Chăm ở An Giang còn học thêm một giáo trình khác là Kitap có nội dung đề cập đến sự hình thành và hành đạo Islam. Vì ngôn ngữ dùng để dạy là tiếng Chăm, còn giáo lý lại viết bằng tiếng Ả Rập nên mặc dù trải qua 3 - 4 tháng học, đứa trẻ khá thông thạo việc đọc và viết chữ Ả Rập nhưng lại ít hiểu về nghĩa, nên chúng khó giải thích hết những điều mà chúng đã học. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải biết đọc và thuộc các bài kinh để thực hành hàng ngày, hàng tuần với các

buổi lễ khác nhau. Trong ngày kỷ niệm sinh nhật Thiên sứ Muhammad (ngày 12 tháng Babiul Awal lịch Islam giáo) hằng năm, cộng đồng Chăm thường tổ chức thi đọc kinh Qur'an. Có thể thấy, việc giáo dục tôn giáo dựa trên nền tảng kinh Qur'an và những vấn đề giáo luật Islam luôn được đề cao và xem đó là những chuẩn mực, là tiêu chuẩn đạo đức của người Chăm. Những ai không hiểu biết về Islam giáo thì không được xã hội Chăm xem trọng. So với giáo dục phổ thông thì giáo dục tôn giáo luôn được cộng đồng Chăm đề cao và khuyến khích. Do giáo dục tôn giáo, vấn đề đòi hỏi phải thuộc kinh Qur'an nên người Chăm ở An Giang bắt buộc phải tiếp tục truyền dạy và học loại chữ Arab và một loại chữ viết khác gọi là chữ Chăm Melayu. Hầu hết người Chăm Islam ở An Giang đều phải học chữ Ả Rập để đọc thông thạo kinh Qur'an. Loại chữ Chăm Melayu vừa giúp người Chăm Islam ở An Giang tìm hiểu Islam giáo thông qua các văn bản bằng ngôn ngữ Jawi, vừa làm phương tiện chính cho việc ghi chép, thông tin và trao đổi văn bản của cộng đồng này. Đa số người Chăm hiện nay có tuổi từ 40 trở lên đều có thể sử dụng loại chữ Chăm Melayu này. Mặc dù không có số liệu cụ thể về người Chăm Islam ở An Giang học tiếng Malayu, nhưng một số liệu của Phú Văn Hãn cho thấy: “trong 231 người Chăm Islam tại Tp. Hồ Chí Minh⁴ được hỏi trong cuộc điều tra năm 1999, có 47 người [20,3%] sử dụng được tiếng Malayu. Đây là cơ sở để cộng đồng Chăm Islam Nam Bộ giao hảo với cộng đồng cư dân Malayu. Những năm gần đây, số sinh viên của cộng đồng Chăm Islam Nam Bộ đi học tại Malaysia ngày càng nhiều. Năm 1997, có 13 sinh viên theo học Trường Đại học Hồi giáo quốc tế tại Malaysia. Còn tại Indonesia, năm 1995 có năm sinh viên Chăm sang học, năm 1997 có bốn sinh viên, và tất cả đều do Ngân hàng Phát triển Hồi giáo thế giới (IDB) tài trợ [Phú Văn Hãn, 2011: 321-327].

Từ năm 1998 đến nay, nhằm bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của đồng bào Chăm, các thánh đường trên địa bàn tỉnh An Giang đều mở lớp dạy tiếng Chăm. Hằng năm, các lớp học ở các thánh đường do các Tuôn đảm trách đã dạy cho từ 250 - 280 học sinh người Chăm. Sách song ngữ Chăm - Việt đã được biên soạn và dạy.

Ngày nay, do nhiều yếu tố xã hội, do nhận thức của thanh niên Chăm Islam, do phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên được cập nhật về các chương trình giáo dục, và do quan hệ đồng đạo giữa người Chăm Islam ở An Giang và người Islam ở các nước, như: Malaysia, Indonesia..., các nước Islam khu vực Trung Đông – Bắc Phi... nên thanh niên Chăm ở An Giang có điều kiện du học ở nước ngoài. Đặc biệt, với sự tài trợ kinh phí từ bên ngoài, nên nhiều học sinh, sinh viên đã du học tại các nước: Malaysia, Indonesia, Arab Saudi, Ai Cập, Nam Phi. Từ 2004 đến 2020 toàn tỉnh An Giang đã có 182 sinh viên được tài trợ du học tại các trường ở khu vực Đông Nam Á, Trung Đông, Bắc Phi và nhiều nước có cộng đồng Islam phát triển. Điều tra của Vương Xuân Tình năm 2013, chỉ riêng ấp Châu Giang (xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, An Giang) từ 2001-2013 có 34 học sinh du học ở Malaysia, học các ngành kinh tế, khoa học xã hội. Riêng năm 2013, toàn tỉnh An Giang có bốn học sinh Chăm ở thị xã Tân Châu du học tại Indonesia, ba học sinh Chăm ở huyện An Phú du học tại Thái Lan, hai học sinh Chăm ở huyện Châu Phú du học tại Malaysia [Vương Xuân Tình, 2018: 269]. Ở một số trường thuộc khu vực Trung Đông - Bắc Phi, học sinh người Chăm Islam thường dễ xin được học bổng, tài trợ của các tổ chức quốc tế, hoặc các trường thuộc khối Islam quốc tế, bởi họ vừa học kiến thức, vừa thực hành các nghi lễ tôn giáo để giữ đạo, không lo phai/nhạt đạo, giữ được đức tin tôn giáo. Những du học sinh này không chỉ học kiến thức chung, họ còn học kiến thức Islam giáo, do ở Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo chuyên sâu về kinh Qur'an [Phạm Võ Quỳnh Hạnh, 2012]. Sau khi học xong, các thanh niên này trở về làng truyền đạt những kiến thức học được về Islam giáo cho người khác. Một yếu tố khác giúp họ vẫn giữ được những giáo huấn gốc của Islam giáo là sự ảnh hưởng lẫn nhau giữa họ và những thương gia bên ngoài như Malaysia, Indonesia, Campuchia, các nước thuộc khu vực Trung Đông - Bắc Phi. Trong lĩnh vực giáo dục có thể thấy rõ vai trò, ảnh hưởng của người Mã Lai, Indonesia, Malaysia... với người Chăm Islam ở An Giang. Tuy số người Mã Lai sống trong cộng đồng người Islam ở vùng An Giang không nhiều và thường bị Chăm hoá, nhưng ảnh hưởng của người Mã Lai là rất lớn, đến nhiều mặt, từ cơ cấu xã hội đến các sinh hoạt tôn

giáo tinh thần. Trong những điều kiện phát triển giao lưu với cộng đồng Islam Mã Lai, cộng đồng Chăm Islam An Giang, theo truyền thống, thực hành tôn giáo theo Madhahab Shafi'y và do khuynh hướng tự nhiên bảo tồn căn tính [identity] của dân tộc đã theo khuôn mẫu Mã Lai dùng mẫu tự Ả Rập để viết chữ Chăm và đồng thời đọc Thiên kinh Qur'an. Người Chăm ở An Giang vẫn đọc kinh Qur'an bằng tiếng Ả Rập. Kết quả điều tra xã hội học tháng 12/2020 cho thấy có 90% người được hỏi đọc kinh Qur'an hằng ngày bằng tiếng Ả Rập [Lê Đức Hạnh, 2020]. Hiện nay, trong cộng đồng người Chăm An Giang, chữ Chăm cổ truyền không còn mấy người biết nữa. Trước đây, kinh Qur'an ở vùng này được đọc bằng tiếng Ả Rập nhưng bình giảng bằng tiếng Mã Lai do những chức sắc, thầy dạy người Mã Lai thực hiện. Các ấn phẩm tôn giáo cũng được đưa từ Malaysia sang. Thậm chí xu hướng đưa thêm những cái mới vào Islam giáo cũng chịu ảnh hưởng từ Malaysia.

Trong sinh hoạt tôn giáo của người Chăm Islam tại Việt Nam có tính tương đối khép kín, có ngôn ngữ riêng, chữ viết thông dụng riêng, tín ngưỡng riêng đối với môi trường bao quanh là xã hội Việt Nam nói chung. Trong sự phát triển chung, với nền kinh tế tự cung tự cấp ở địa phương đơn thuần dựa vào nghề chài lưới và dệt vải không còn đủ đảm bảo cuộc sống cho người dân trong vòng các thôn ấp nữa. Người Chăm Islam ở An Giang phải đi ra ngoài kiếm sống, ban đầu là bằng những chiếc thuyền con cổ truyền nương theo các kênh rạch sông ngòi, và chính những dịp đi ra ngoài này đã thúc đẩy người Chăm Islam ở An Giang nói và học nói tiếng Việt để sử dụng trong giao dịch thường xuyên với người Kinh. Vào thập niên 1920, một chiếc thuyền nhỏ đã chở một ông lão người Chăm Islam ở Châu Đốc cùng với hai người con trai xuôi theo kênh Chợ Đệm, tỉnh Long An, và ghé lại một bến của làng Tân Bửu (còn có tên là làng Ba Cùm). Gia đình người Chăm Islam này đã vận dụng các bài thuốc y học cổ truyền của mình chữa lành cho một người mang bệnh hiểm nghèo, khiến cả gia đình này tin tưởng và đã nhập đạo Islam. Tại địa điểm ghé bến này, ngày nay đã xây được một Thánh đường tạo thành cộng đồng Muslim đầu tiên thường được gọi là mu'al-laf gồm toàn người Việt tại Long An.

2.3. Hôn nhân

Hôn nhân xuyên biên giới của người Chăm Islam ở An Giang có từ lâu trong lịch sử, nhất là với người Chăm ở Campuchia do các yếu tố lịch sử. Từ thế kỷ XV người Chăm ở miền Trung Việt Nam đã phải di cư sang Campuchia, rồi sau đó một bộ phận trở lại sinh sống, lập nghiệp ở An Giang. Do mối quan hệ mang tính lịch sử như vậy nên hôn nhân xuyên biên giới với đồng tộc tại Campuchia diễn ra từ lâu. Không có tư liệu và số liệu cụ thể về kết hôn đồng tộc, đồng tôn giáo giữa người Chăm Islam ở An Giang và người Chăm ở Campuchia qua các giai đoạn lịch sử. Đây vẫn là vấn đề còn bỏ ngỏ trong nghiên cứu về người Chăm Islam ở Việt Nam nói chung, Chăm Islam ở An Giang nói riêng. Vấn đề hôn nhân giữa người Chăm Islam và người khác tôn giáo, khác tộc người hầu như không xuất hiện từ sau giải phóng miền Nam (1975) đến cuối thế kỷ XX. Nó thể hiện quá trình “khép kín” của cộng đồng tộc người - tôn giáo này.

“Trước kia người Chăm chúng tôi không kết hôn với người ngoài, người khác tôn giáo. Nhưng nay đã có người Kinh, người Khmer kết hôn với người Chăm chúng tôi. Kết hôn với người Chăm Islam thì phải theo Islam, nhưng không theo cũng được” (PVS, nam 35 tuổi, xã Đa Phước, An Phú, An Giang).

Từ năm 1995 đến nay, khi vấn đề hôn nhân với người nước ngoài ngày càng phổ biến thì đã có nhiều cuộc hôn nhân với người nước ngoài bắt nguồn từ việc đi làm ăn xa, đi du học ở nước ngoài. Những người đi làm ăn xa, đi du học là những người có điều kiện mở rộng mạng lưới quan hệ xã hội, tạo thêm nhiều mối quan hệ, do vậy có sự mở rộng quan hệ hôn nhân của nhóm người này.

Hiện nay, quan hệ hôn nhân của người Chăm Islam ở An Giang với người đồng tộc và khác tộc ở nước ngoài diễn ra theo xu hướng gia tăng. Quan hệ hôn nhân này không chỉ xuyên biên giới Việt Nam - Campuchia mà với nhiều quốc gia không có chung đường biên giới. Nghiên cứu của Lý Hành Sơn và cộng sự cho thấy “từ năm 1990 đến năm 2011, ấp Búng Lớn, xã Nhơn Hội, huyện An Phú có hơn 20 cặp kết hôn với người Chăm ở Campuchia; riêng cuối năm 2009 có hai cặp, chưa kể số kết hôn với người nước khác. Cũng tính từ năm 1998,

tại ấp Phũm Soài, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu trong xã có 10 người lấy người Chăm ở Campuchia” [Lý Hành Sơn, 2011: 64; Vương Xuân Tình, 2018: 270]. Điều tra của Vương Xuân Tình năm 2013 tại ấp Châu Giang (thuộc xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang) có 23 trường hợp kết hôn với đồng tộc là người nước ngoài, trong đó có 15 trường hợp ở Mỹ, ba trường hợp ở Malaysia, còn lại ở các nước Australia, Pháp [Vương Xuân Tình, 2018: 270]. Điều tra thực địa tháng 12/2020 của tác giả cho thấy có 32 người Chăm Islam ở An Giang có quan hệ hôn nhân với đồng tộc, khác tộc tại Malaysia, Indonesia, Lào, Thái Lan.

2.4. Kinh tế

Quan hệ của người Chăm ở An Giang với nước ngoài ở lĩnh vực kinh tế có nhiều đặc điểm nổi bật. Trong thực hành tôn giáo của người Chăm Islam ở An Giang có thể thấy rất rõ những yếu tố tác động từ cộng đồng Islam trên thế giới qua mối quan hệ của cộng đồng Chăm An Giang với cộng đồng Islam ở Đông Nam Á và Trung Đông - Bắc Phi. Quan hệ Islam Việt Nam với Islam Đông Nam Á và Trung Đông - Bắc Phi là mối quan hệ anh em đồng đạo với những yếu tố Islam giáo rõ rệt. Bên cạnh đó là yếu tố lịch sử trong quá khứ giữa cộng đồng Chăm An Giang và cộng đồng Chăm Campuchia, và một số nước khác như Indonesia, Malaysia.... Cộng đồng Chăm Islam ở An Giang có quan hệ buôn bán lâu đời với đồng tộc tại Campuchia. Người Chăm Islam ở An Giang mang gạo sang Campuchia bán. Ngược lại người Chăm Islam ở Prek Pra (một làng gần Pnom Penh, Campuchia) có quan hệ buôn bán với đồng tộc ở Sài Gòn, An Giang bằng việc họ đi mua trâu bò ở Campuchia rồi bán cho những người Chăm. Người Chăm Islam ở An Giang từ lâu đã có khá nhiều người ra nước ngoài làm ăn. Năm 2013, tỉnh An Giang có 265 trường hợp xuất cảnh trái phép đi nước ngoài tìm việc làm, trong số đó có nhiều người Chăm vượt biên qua biên giới An Giang, “có 80 trường hợp ở lại các nước Malaysia, Campuchia, Indonesia...” [Vương Xuân Tình, 2018: 271]. Người dân vượt biên ở biên giới An Giang chủ yếu bằng đường bộ, tới Campuchia hoặc Thái Lan. Người Chăm Islam là một dân tộc năng động trong buôn bán, dựa trên khả năng sử dụng nhiều ngôn ngữ và hơn nữa họ có mạng lưới xã

hội rộng rãi do vậy họ có thuận lợi trong việc kiếm việc làm ở các nước nơi họ đến. Họ làm nhiều nghề tùy vào khả năng và các mối quan hệ của họ như buôn bán nhỏ, trông coi cửa hàng, làm bảo vệ, chế biến nông sản, làm nông nghiệp, v.v... Số liệu điều tra của Vương Xuân Tình và các cộng sự thì riêng huyện An Phú (An Giang) trong năm 2013 có khoảng 30% số lao động người Chăm trong huyện hoạt động buôn bán; trong một gia đình ở ấp Châu Giang (Châu Phong, Tân Châu, An Giang) có sáu người đang làm ăn tại Malaysia; ở làng Sa Bâu (ấp Bình Di, Khánh Bình, An Phú, An Giang) có hàng chục người buôn bán bếp ga, quần áo tại Malaysia, Lào, Campuchia. Vào mùa nước nổi (từ tháng 9 đến tháng 11 hằng năm), có hàng chục hộ đồng bào Chăm đi đánh bắt cá trên sông Mekong thuộc địa phận Campuchia [Vương Xuân Tình, 2018: 271]. Ở ấp Phũm Soài (Châu Phong, Tân Châu, An Giang) có 20 hộ chuyên buôn bán ở Campuchia, 30 hộ buôn bán tại Malaysia với các mặt hàng thổ cẩm, vải, khăn của người Chăm. Ở ấp Châu Giang (Châu Phong, Tân Châu, An Giang) có 20 hộ chuyên mang bếp ga, các vật dụng nhà bếp sang bán ở Campuchia, có 10 hộ buôn bán đồ thủ công ở Malaysia [Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh, 2014: 95]. Trong số 35 hộ gia đình người Chăm Islam ở tổ 7 ấp Châu Giang (Châu Phong, Tân Châu, An Giang) có 9 hộ (5,7%) có người làm ăn với người nước ngoài [Vương Xuân Tình, 2018: 271].

Quan hệ kinh tế xuyên quốc gia của người Chăm Islam ở An Giang còn thể hiện qua sự trợ giúp của thân nhân ở nước ngoài. Những hộ gia đình Chăm Islam ở An Giang hầu hết đều nhận được sự trợ giúp của thân nhân từ nước ngoài dưới nhiều hình thức khác nhau, bằng tiền và vật chất. Sự trợ giúp này được thực hiện vào bất kỳ thời điểm nào trong năm, nhưng chủ yếu vào những dịp tháng ăn chay Ramadan của người Islam. Tháng Ramadan theo tinh thần Islam giáo thì mọi người đều “cho đi”, chia sẻ với nhau tinh thần và vật chất (đa phần là thức ăn) cho các đồng tộc, đồng đạo. Do vậy, nhiều gia đình người Chăm Islam ở An Giang thường nhận được tiền của người thân từ Mỹ, Malaysia, Indonesia, các nước Trung Đông - Bắc Phi... gửi về.

Quan hệ đồng đạo của người Chăm Islam ở An Giang còn được thể hiện qua việc nhận tài trợ của các tổ chức nước ngoài. Hằng năm,

cộng đồng Islam giáo ở An Giang nhận được sự tài trợ từ các quốc gia ở Trung Đông và Đông Nam Á. Sự tài trợ của các quốc gia cho cộng đồng Chăm Islam An Giang khá đều đặn, nhất là vào dịp tháng Ramadan. Hằng năm, các nước Arab Saudi, Kuwait, Các tiểu vương quốc Arab thống nhất (UAE) đã tài trợ cho các thôn ấp Chăm Islam ở 12 thánh đường và 18 tiểu thánh đường thuộc tỉnh An Giang trên một tỷ đồng. Số tiền này là một khoản hỗ trợ không chỉ về vật chất mà cả về tinh thần giúp cho đồng bào Chăm theo Islam giáo ở An Giang thực hành tốt hơn, chu toàn hơn nghĩa vụ tôn giáo của mình trong việc giữ giáo luật Islam. Các tổ chức nước ngoài, các quốc gia Islam trên thế giới tài trợ chủ yếu là xây dựng cơ sở tôn giáo (thánh đường, tiểu thánh đường), mua sắm các trang thiết bị y tế, xây dựng hạ tầng (đường, cầu, nhà vệ sinh,...), tài trợ hành hương, du học, v.v... Cụ thể như: Tài trợ xây thánh đường, xây cầu dân sinh, mua xe cứu thương: Cộng đồng Chăm Islam ở An Giang đã được tài trợ tiền để xây dựng, sửa chữa nhiều thánh đường như thánh đường Muslimin (147.000 USD), thánh đường Khoiriyah (85.000 USD); xây cầu dân sinh, phục vụ bà con đi lại giao thương, hành lễ như xây cầu ở Châu Phong bằng bê tông cốt thép với trị giá 25.000 USD. Xây trạm xá khám chữa bệnh cho cộng đồng Chăm Islam với giá trị 70.000 USD, mua xe cứu thương trị giá 32.000 USD; xây dựng nhà đại đoàn kết với 15 ngôi nhà, mỗi ngôi nhà trị giá 25 triệu đồng. Tổng cộng số tiền xây dựng nhà đại đoàn kết là 375 triệu đồng. Hiện nay vẫn đang tiếp tục xây dựng 20 ngôi nhà với giá trị mỗi ngôi nhà khoảng 40 triệu đồng. Islam giáo rất chú trọng việc vệ sinh thân thể trước khi làm lễ, trước khi dùng bữa vào nhiều thời điểm khác trong ngày. Việc xây dựng những nhà vệ sinh công cộng nhằm nâng cao ý thức vệ sinh cá nhân, thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân và cộng đồng, đồng thời giúp cải thiện môi trường sinh hoạt là điều được Islam giáo chú trọng. Đã có 20 nhà vệ sinh được tài trợ bởi các quốc gia, các tổ chức nước ngoài tài trợ xây dựng với tổng số vốn khoảng 200 triệu đồng. Nhằm giúp cho con em người Chăm Islam ở An Giang có điều kiện đến trường học tập, nâng cao trình độ học vấn, các tổ chức nước ngoài, các nước trong khối Islam đã tài trợ khoảng 200 chiếc xe đạp (cho trường PTCS Châu

Phong), 300 bộ quần áo đồng phục cho học sinh trường mầm non. Đặc biệt là tài trợ kinh phí cho học sinh, sinh viên du học tại các nước, như: Malaysia, Indonesia, Arab Saudi, Ai Cập, Nam Phi. Từ 2004 đến 2020 đã có 182 sinh viên được tài trợ du học theo học tại các trường ở khu vực Đông Nam Á, Trung Đông, Bắc Phi...

Có thể thấy, nhờ có sự hỗ trợ mạnh mẽ về tinh thần, sự tài trợ về vật chất của các tổ chức Islam giáo quốc tế, của các quốc gia Ả Rập, như: UAE, Arab Saudi, Malaysia, Indonesia, Ai Cập, Nam Phi... nên đời sống tôn giáo của cộng đồng Chăm Islam ở An Giang cũng có nhiều khởi sắc. Việc thực hành tôn giáo với nghĩa vụ hành hương thánh địa Mecca được thực hiện, có cá nhân đã hành hương vài lần. Cũng nhờ sự hỗ trợ mạnh mẽ từ bên ngoài, nhiều thánh đường, tiểu thánh đường được xây mới, sửa chữa khang trang giúp cho bà con đồng bào Chăm Islam thêm gắn bó, thêm sốt sắng với việc thể hiện niềm tin, thực hành tôn giáo trong đời sống hằng ngày của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng. Cũng nhờ có sự giúp đỡ, ủng hộ từ bên ngoài mà nhiều tín đồ Chăm Islam, chủ yếu là sinh viên đã có điều kiện kinh tế đi du học ở các nước có cộng đồng Islam phát triển. Bằng sự tài trợ của các tổ chức, các quốc gia trên thế giới về tài chính, vật chất đã giúp nâng cao đời sống giáo dục, y tế... cho cộng đồng Chăm Islam ở An Giang. Điều này có tác động mạnh đến sinh hoạt của người dân, làm thay đổi mạnh mẽ suy nghĩ, tư duy và hành động của người Chăm vùng sông Hậu. Nó cũng có tác động mạnh mẽ trong nhận thức của người Chăm, giúp cho việc thực hiện đức tin Islam trong việc giữ vệ sinh thân thể nói riêng, vệ sinh cộng đồng nói chung, góp phần bảo vệ môi trường sống tốt đẹp hơn.

Trong lĩnh vực kinh tế, từ khi ra đời ở bán đảo Ả Rập, với những người tiên phong trong quá trình thành lập là các thương nhân, Islam giáo đã được xem là tôn giáo sớm gắn liền với hoạt động thương mại, với những thương nhân vùng đất sản sinh ra nó. Những giáo lý, giáo luật Islam giáo (kinh Qu'ran, Shariah...) là nền tảng duy trì, thúc đẩy kinh tế Islam giáo phát triển với những đặc điểm riêng có và khác biệt so với các hoạt động kinh tế thương mại truyền thống khác. Những đặc điểm cơ bản là: Shariah của người Islam giáo cấm áp dụng lãi suất, buôn bán rượu và

thịt lợn, kinh doanh bài bạc và các sản phẩm, dịch vụ đồi trụy; Islam giáo cấm mọi dạng hoạt động kinh tế bị cho là có hại về mặt đạo đức và xã hội. Các cá nhân phải sử dụng thận trọng tài sản của mình, không găm giữ, để nhàn rỗi hay lãng phí tài sản; Người theo Islam (Muslim) có nghĩa vụ đóng góp một phần tài sản của họ cho những bộ phận nghèo túng trong xã hội Islam giáo. Tinh thần bình đẳng, sẻ chia này có ý nghĩa quan trọng. Đây là một trong những đặc điểm mang tính quyết định mà những người ủng hộ cho rằng kinh tế học Islam giáo khác biệt so với kinh tế học phương Tây thông thường. Kinh tế học Islam giáo cũng nhấn mạnh niềm tin vào việc đem lại lợi ích cho cộng đồng Islam. Tài chính Islam giáo không hoạt động trên nguyên tắc lãi suất mà hoạt động cơ bản trên niềm tin, ở đây niềm tin tôn giáo là cơ sở để các bên tin tưởng nhau làm cơ sở cho các hoạt động kinh tế diễn ra [Lê Đức Hạnh, 2019: 105-106]. Những giáo điều này ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động kinh tế của người Chăm Islam ở An Giang.

Kết luận

Có thể thấy, trong lịch sử tộc người Chăm Islam ở An Giang đã có nhiều yếu tố quan hệ xuyên quốc gia, xuyên biên giới. Trong quan hệ xuyên biên giới, xuyên quốc gia, yếu tố tôn giáo chi phối và có ảnh hưởng quan trọng đối với cộng đồng Chăm Islam ở An Giang. Các quan hệ xuyên quốc gia vừa có tính lịch sử, vừa có tính hiện đại. Các quan hệ xuyên quốc gia trong lĩnh vực giáo dục, kinh tế, sống đạo (hành hương thánh địa Mecca, học hỏi giáo lý....) đã làm thay đổi nhiều mặt trong cuộc sống của người Islam ở An Giang.

Nhờ quan hệ với các đồng đạo ở bên ngoài lãnh thổ quốc gia mà nhiều tín đồ Islam thực hiện được nghĩa vụ tôn giáo của mình trong việc hành hương thánh địa.

Nhờ quan hệ với đồng đạo của mình ngoài lãnh thổ mà nhiều con em người Chăm được du học, tiếp thu những tri thức văn hóa tiên bộ của thế giới bên ngoài.

Nhờ quan hệ xuyên quốc gia mà các sản phẩm nông nghiệp, thủ công nghiệp... do người Chăm Islam làm ra đã được đưa ra bên ngoài và ngược lại nhiều hàng hóa được đưa về cộng đồng Chăm Islam.

Nhờ có quan hệ xuyên quốc gia mà nhiều tổ chức quốc tế biết và hiểu hơn về cộng đồng Chăm Islam ở An Giang để có những tài trợ về y tế, giáo dục tại chỗ, giao thông (xây cầu, cấp xe đạp...), xây dựng nhà thờ, tài trợ kinh sách, v.v...

Nhờ quan hệ xuyên quốc gia mà đời sống tôn giáo, đời sống kinh tế, đời sống văn hóa... của người Chăm Islam An Giang có nhiều thay đổi.

Tuy nhiên, cũng có những vấn đề cần lưu ý khi quan hệ xuyên quốc gia đặt ra những thách thức về hệ tư tưởng, về sự biến đổi những giá trị văn hóa truyền thống, và xa hơn là những thách thức về vấn đề an ninh, xã hội./.

CHÚ THÍCH:

¹ Nghiên cứu này đã phỏng vấn bảng hỏi định lượng với 180 mẫu nghiên cứu dành cho tín đồ người Chăm đang sinh hoạt tại các thánh đường các huyện An Phú và thị xã Tân Châu, tháng 12/2020. Cụ thể: phỏng vấn tại xã Đa Phước, huyện An Phú tổng số 96 (53,3%) bảng hỏi định lượng trong tổng số 180 mẫu phỏng vấn. Tại xã Châu Phong, thị xã Tân Châu đã phỏng vấn 84 bảng hỏi định lượng (chiếm 46,7%).

Trong tổng số 180 mẫu điều tra, 100% là người Chăm theo Islam giáo với tỷ lệ 50,6% nam giới và 49,4% nữ giới trả lời bảng hỏi. Về độ tuổi cho thấy người trả lời nhỏ tuổi nhất là 15 tuổi và cao tuổi nhất là 75 tuổi. Tuổi trung bình của người trả lời bảng hỏi là 46. Học vấn của người trả lời tập trung chủ yếu ở nhóm cấp 1 (30%) và cấp 2 (52,8%). Số người trả lời có học vấn đại học chỉ chiếm 3,3%. Về nghề nghiệp cho thấy có 3 nghề chính là buôn bán (chiếm 44,4%), làm ruộng (12,8%), nhóm nghề nội trợ và làm thuê có tỷ lệ như nhau (16,7%). Ngoài ra còn có các ngành nghề khác như làm mướn, chài cá, hưu trí, thợ may,... Trong 180 người trả lời phỏng vấn thì có 83,3% là người đã có vợ/chồng, số chưa kết hôn là 21 người, chiếm tỷ lệ 11,7%.

² Quan hệ xuyên quốc gia là mối quan hệ của một tộc người với đồng tộc hoặc khác tộc ở một hoặc nhiều quốc gia khác. Quan hệ xuyên biên giới là quan hệ đồng tộc hoặc/và khác tộc với quốc gia có chung đường biên [Vương Xuân Tinh, 2014a, 2018: 260].

³ Hành hương về thánh địa Mecca (Haji) là một trong năm trụ cột đức tin và thực hành đức tin của Muslim (tín đồ Islam giáo). Đó không chỉ là bổn phận, nghĩa vụ mà còn là niềm vinh dự nếu một người Muslim thực hiện được điều này.

⁴ Người Chăm ở An Giang có một bộ phận di cư lên Sài Gòn sinh sống. Họ có quan hệ mật thiết về mọi mặt với nơi họ đã di cư (An Giang). Mặc dù, số

liệu điều tra không chia rõ người Chăm gốc ở Tp. Hồ Chí Minh và người Chăm ở nơi khác, nhưng các tư liệu lịch sử cho thấy trong số người Chăm sinh sống ở Tp. Hồ Chí Minh có người Chăm gốc An Giang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Dân vận Tỉnh ủy An Giang, *Báo cáo tình hình đồng bào dân tộc Chăm ở tỉnh An Giang*, ngày 03/12/2020.
2. Đồng Thành Danh (2016), “Bàn thêm về sự du nhập của Islam giáo ở Champa”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
3. *Địa phương chí xã Châu Giang (1961-1963) (1974)*. Sài Gòn.
4. Bùi Xuân Đính - Nguyễn Ngọc Thanh (đồng chủ biên, 2014), *Một số vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội ở các vùng biên giới Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
5. Phú Văn Hãn (2011), “Quan hệ tộc người xuyên biên giới của người Chăm ở Nam Bộ với khu vực” in trong, Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, *Quan hệ tộc người và phát triển xã hội ở Việt Nam hiện nay*. Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
6. Lê Đức Hạnh (2019), “Hệ thống kinh tế và hoạt động của ngân hàng Hồi giáo”, *Khoa học xã hội*, số 7.
7. Lê Đức Hạnh (chủ biên, 2021), *Sống đạo Công giáo và ảnh hưởng đến xã hội Việt Nam*. Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.
8. Lê Đức Hạnh (2022), “Sống đạo Islam và những tác động đến văn hóa - xã hội người Chăm ở tỉnh An Giang”, *Dân tộc học*, số 6.
9. Nguyễn Thị Thu Hằng (2014), *Một số vấn đề cơ bản về Hồi giáo ở Trung Đông: văn hóa, xã hội và chính trị Hồi giáo*. Đề tài cấp Bộ do Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông làm chủ trì từ năm 2012-2013.
10. Trần Thị Hương (2015), “Một số đặc điểm của thế giới Islam giáo hiện nay”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 6.
11. “Hồi giáo ở một số nước châu Phi qua các con số” (2002), *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5.
12. Hội Nghiên cứu Đông Dương (2017), *Chuyên khảo về tỉnh Châu Đốc*, Nguyễn Nghị & Nguyễn Thanh Long dịch, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
13. PEW research (2011), *The future of the Global Islam Population, Analysis*, January 27. <https://www.pewresearch.org/religion/2011/01/27/the-future-of-the-global-muslim-population/>. Truy cập ngày 16/8/2019.
14. <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/thuc-tien/item/3426-thuc-trang-va-xu-huong-di-cu-cua-nguoi-cham-o-an-giang.html>. Truy cập ngày 6/10/2023.
15. Nakamura, Rie (2002), “Sự du nhập của Islam giáo vào Champa”. Sở Khoa học công nghệ và môi trường tỉnh Quảng Bình, *Thông tin Khoa học Công nghệ và môi trường*, số 4.

16. Bùi Nhật Quang (2011), *Khuyñh huóng tóng thể của Hồi giáo hiện đại*. Phần 1. <http://iames.gov.vn/iames/nghien-cuu-khoa-hoc/khuyñh-huong-tong-the-cua-hoi-giao-hien-dai-phan-i-346.html>. Truy cập ngày 16/7/2019.
17. Vương Xuân Tình (2018), “Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia của người Chăm ở vùng Nam Bộ” in trong “*Nhân học và cuộc sống*”, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
18. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số (2019), *Văn kiện đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh An Giang lần thứ III - năm 2019*, An Giang tháng 10/2019.
19. Viện Nghiên cứu Tôn giáo, (2022). *Cộng đồng Islam giáo ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng, xu hướng biến đổi và gợi ý chính sách*, Đề tài cấp Nhà nước, do PGS.TS. Chu Văn Tuấn làm chủ nhiệm. Hà Nội.

Abstract

ISSUES OF TRANSNATIONAL RELATIONS OF THE CHAM MUSLIMS IN AN GIANG

Le Duc Hanh

Institute of Anthropology, VASS

The Cham Muslims in An Giang have a history of formation, migration, settlement, and development with many regional transnational, and international factors. The formation, migration, and settlement of the Cham Muslims in An Giang show the historical nature of the transnational and cross-border relations of this ethnic group in terms of both history and religion. Today, the Cham people in An Giang have many conditions to contact and interact with the outside world, with fellow believers in Asia, the Middle East-North Africa, and many regions around the world. Currently, transnational and cross-border relations of Cham Muslims in An Giang manifest in many fields such as economics, education, religious life, culture, and marriage. Which, religious elements have a great influence on the transnational relations of the Muslim community in An Giang. Based on the presentation of the formation, migration, and settlement of the Cham Islam people in An Giang, the article summarizes the history of transnational and cross-border relations of this ethnic group in terms of both history and religion.

Keywords: Cham Islam; Transnational relations; An Giang